

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Tổng Thị Y và anh Mai Xuân M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu ly hôn của chị Tổng Thị Y và anh Mai Xuân M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/12/2021 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người yêu cầu:

Chị Tổng Thị Y, sinh năm 1990.

Anh Mai Xuân M, sinh năm 1989.

Đều hộ khẩu: xóm *, thôn B, xã V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

Đều tạm trú: P*- Toà B1.4 HH* – 2C khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Th O, thành phố Hà Nội.

- Cùng các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án, để làm căn cứ ra quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2021/TLST- VHNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi kết quả hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021, có đủ điều kiện khoản 2 Điều 32 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi kết quả hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Tổng Thị Y và anh Mai Xuân M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Tổng Thị Y và anh Mai Xuân M có 02 con chung là cháu Mai Hoài A, sinh ngày 01/12/2018 và cháu Mai Hồng V, sinh ngày 13/5/2020. Chị Y và anh M thống nhất thoả thuận: chị Y trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Mai Hoài A, sinh ngày 01/12/2018 và cháu Mai Hồng V, sinh ngày 13/5/2020; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Y và anh M không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Th O;
- THADS huyện Th O;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O

Thẩm phán

Phạm Vũ Phương